



Số và ký hiệu: 41-CTr/TU
Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Thời gian ký: 24/08/2026 10:53:54

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số **41** * -CTr/TU

Lâm Đồng, ngày **24** tháng 8 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về quan điểm,
định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan
và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (*viết tắt là Nghị quyết số 21-NQ/TW*); Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW (*viết tắt là Kế hoạch số 07-KH/TW*); Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa I) ban hành Chương trình triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW trên địa bàn tỉnh, tạo chuyển biến thực chất trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; khắc phục các “điểm nghẽn”, tồn đọng kéo dài; góp phần đưa đất đai trở thành nguồn lực chiến lược cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng “2 con số” của đất nước.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW gắn với tình hình thực tiễn quản lý, sử dụng đất đai của tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian hoàn thành cụ thể đối với từng nhiệm vụ; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiên quyết phòng, chống tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong lĩnh vực đất đai.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Nhân dân và tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiểu đúng, đầy đủ về nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; nhất là về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền và nghĩa vụ của 2 tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất; về yêu cầu quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững đất đai cho phát triển, bảo đảm công bằng xã hội; không để đất đai bị suy thoái, huỷ hoại, lãng phí và xảy ra tham nhũng, tiêu cực liên quan đến đất đai; nhất là các quan điểm mới...

2. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Rà soát, tiếp tục nghiên cứu giảm bớt số lượng quy hoạch, tiến tới xây dựng một quy hoạch thống nhất trong phạm vi một đơn vị hành chính trên cơ sở tích hợp, hợp nhất các quy hoạch hiện nay; chỉ đạo lập kế hoạch sử dụng đất cấp xã theo hướng đơn giản, số hóa, tích hợp quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành có sử dụng đất, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Quản lý chặt chẽ diện tích đất trồng lúa, đất lâm nghiệp; nghiên cứu, đề xuất phương án chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả bảo đảm an ninh lương thực.

Nghiên cứu xây dựng chính sách đất đai gắn với hỗ trợ hiệu quả các hoạt động trồng rừng, bảo vệ rừng, phát triển nông nghiệp hiện đại, bảo đảm sinh kế cho người dân, ổn định phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Quản lý khai thác hiệu quả không gian ngầm, không gian lân cận trên địa bàn tỉnh như một nguồn lực phát triển mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, bền vững.

3. Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với quỹ đất do Nhà nước quản lý.

Cho phép người sử dụng đất được lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền hằng năm hoặc thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê căn cứ vào nguồn gốc, mục đích, phạm vi, thời hạn sử dụng cụ thể; giao đất có hạn mức không thu tiền sử dụng đất đối với đất sử dụng làm cơ sở thờ tự, trụ sở của các tổ chức tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo sử dụng đất vào mục đích khác phải trả tiền thuê đất cho Nhà nước theo quy định của pháp luật. Tham mưu quy định điều kiện giao đất, cho thuê đất, hạn mức sử dụng đối với các tổ chức tôn giáo phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương.

Thực hiện giao đất, cho thuê đất có thời hạn đối với đất nông nghiệp, đất thương mại, dịch vụ, đất sản xuất kinh doanh, đất xây dựng trụ sở làm việc

có chức năng ngoại giao; giao đất có thời hạn lâu dài đối với đất xây dựng nhà ở thương mại để bán, ưu tiên chủ yếu là nhà chung cư. Hạn chế tối đa tình trạng phân lô, bán nền trái quy định, đặc biệt tại các đô thị lớn.

Tăng cường kiểm soát chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá và các loại đất được sử dụng đa mục đích; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và cải cách thủ tục hành chính.

4. Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất

Thực hiện nghiêm quy định về tiêu chí dự án, phạm vi thu hồi đất trong trường hợp thật cần thiết vì quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mạnh sang tư duy “tái thiết cuộc sống cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất”; thực hiện chủ trương tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập để triển khai trước. Các khu tái định cư phải bảo đảm đầy đủ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và sinh kế lâu dài; kiện toàn tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của Tổ chức phát triển quỹ đất bảo đảm tinh gọn đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác quỹ đất hiệu quả.

Nghiên cứu, vận dụng cơ chế Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích còn lại của dự án khi nhà đầu tư đã thoả thuận được phần lớn diện tích và có sự đồng thuận của đa số người sử dụng đất trong phạm vi dự án;

Triển khai thực hiện quy định cơ chế góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai đối với các dự án phát triển, chỉnh trang đô thị và khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh.

5. Về giá đất, tài chính đất đai

Rà soát, tổng kết thực tiễn thực hiện chính sách về giá đất, tài chính đất đai và điều tiết địa tô chênh lệch; nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ định giá đất; kiện toàn cơ chế phối hợp về dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất, xác định giá đất theo quy định; kịp thời đề xuất hoàn thiện các quy định nhằm bảo đảm việc xây dựng bảng giá đất và thực hiện chính sách tài chính đất đai công khai, minh bạch, khoa học và phù hợp với thực tiễn.

6. Về thị trường quyền sử dụng đất, bất động sản và đất nông nghiệp

Công khai thông tin quy hoạch, pháp lý dự án, giá đất, giao dịch, nghĩa vụ tài chính, tình trạng thế chấp, tranh chấp; từng bước thực hiện đăng ký bắt buộc giao dịch quyền sử dụng đất.

Mở rộng đối tượng, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng vùng, địa phương, với việc chuyển đổi cơ cấu nghề, việc làm, lao động ở nông thôn; thúc đẩy tích tụ, tập trung đất đai sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao trên cơ sở tự nguyện, minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người nông dân.

Kiên quyết thu hồi diện tích đất do các công ty nông, lâm nghiệp đang sử dụng nhưng không đầu tư, giao khoán không đúng đối tượng về địa phương quản lý; phân định rõ diện tích do công ty nông, lâm nghiệp tiếp tục sử dụng với diện tích giao địa phương quản lý; giải quyết dứt điểm tình trạng chồng lấn, tranh chấp, khiếu kiện; thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

Có chính sách phù hợp để ưu tiên giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thiếu đất sản xuất, gắn với các cơ chế, điều kiện để người nông dân ổn định sản xuất lâu dài, hiệu quả, nâng cao đời sống, hạn chế tối đa việc người nông dân phải chuyển nhượng đất sau khi được giao để ổn định cuộc sống.

7. Về xử lý dứt điểm tồn đọng lịch sử liên quan đến đất đai

Trên cơ sở cơ chế đặc thù của Trung ương, rà soát, xây dựng phương án xử lý dứt điểm, công khai, minh bạch đối với: đất có nguồn gốc nông, lâm trường quốc doanh; đất trụ sở dôi dư; đất sau cổ phần hoá, thoái vốn; dự án tồn đọng kéo dài; đất cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp di dời khỏi đô thị; đất sử dụng đa mục đích; rà soát, xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với dự án các khu dân cư đã giao đất cho người sử dụng đất nhưng nhà nước chưa xác định giá, chưa được thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Quản triệt, áp dụng thống nhất các nguyên tắc: không xem xét lại quyền sử dụng đất hợp pháp qua các thời kỳ; không thừa nhận việc đòi lại đất đã được Nhà nước giao cho người khác sử dụng; không điều chỉnh lại đất nông nghiệp đã giao hộ gia đình, cá nhân; không hồi tố đối với trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài; xem xét công nhận, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp vi phạm thủ tục trước đây nhưng sử dụng đất ổn định, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch, không ảnh hưởng quốc phòng, an ninh, môi trường, an toàn công trình đồng thời đã thực hiện hoặc cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính.

8. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế thuộc thẩm quyền của tỉnh

Sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành của Trung ương có hiệu lực, khẩn trương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các nghị quyết, quyết định, quy định thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh (về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số, hạn mức đất, giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thủ tục hành chính về đất đai...), bảo đảm đồng bộ, thống nhất, không tạo khoảng trống pháp lý trong quá trình chuyển tiếp.

9. Về cải cách hành chính, chuyển đổi số, thanh tra, kiểm tra, giám sát

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất; hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ thửa đất đã thu thập thông tin trong năm 2026; cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đối với phần còn lại trong năm 2027; kết nối, liên thông Hệ thống thông tin đất đai của tỉnh với Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai triệt để từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện vượt cấp.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan thường trực, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình (*Chi tiết theo danh mục nhiệm vụ đính kèm*); kịp thời báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết và Chương trình này.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng và các tổ chức Đảng liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về đất đai; chủ trì, phối hợp tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản, đề án về đất đai trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành; kịp thời nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của Nhân dân liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đưa nội dung thực hiện Nghị quyết vào chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

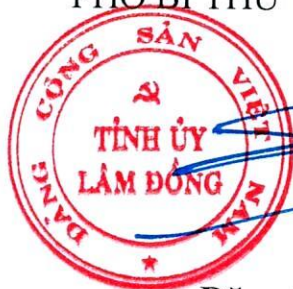
6. Định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Chương trình này phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo);
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, THKT.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Đặng Hồng Sỹ



DANH MỤC CHI TIẾT THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

(Kèm theo Chương trình số 4A -CTr/TU ngày 24/8/2026
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng)

STT	Nội dung công việc	Tổ chức thực hiện	Thời gian hoàn thành
Nhóm 1: Quán triệt, tuyên truyền			
1	Xây dựng, hoàn thiện dự thảo Chương trình này và Kế hoạch của Đảng ủy UBND tỉnh; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong tháng 8/2026
2	Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW đến cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức toàn ngành và tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Trong tháng 8/2026 và thường xuyên
Nhóm 2: Triển khai thực hiện			
3	Rà soát tiến độ số hóa dữ liệu thửa đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng lộ trình hoàn thành cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ thửa đất đã thu thập thông tin, dữ liệu.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Hoàn thành trong năm 2026
4	Đẩy nhanh tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Cơ bản hoàn thành trong năm 2027
5	Rà soát, tham mưu góp ý dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật có liên quan theo yêu cầu của Trung ương.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ Trung ương
6	Sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực, rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các nghị quyết, quyết định, quy định thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bảo đảm đồng bộ, kịp thời, không tạo khoảng trống pháp lý.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ Luật Đất đai (sửa đổi)

STT	Nội dung công việc	Tổ chức thực hiện	Thời gian hoàn thành
7	Kiến toàn tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của Tổ chức phát triển quỹ đất bảo đảm tinh gọn, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Thực hiện ngay sau khi văn bản của Trung ương ban hành
8	Nghiên cứu, tham mưu cơ chế Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích còn lại của dự án khi nhà đầu tư đã thỏa thuận được phần lớn diện tích và được sự đồng thuận của đa số người sử dụng đất; cơ chế góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai đối với các dự án phát triển, chỉnh trang đô thị và khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ Luật Đất đai (sửa đổi)
9	Tham mưu quy định thời hạn sử dụng căn hộ chung cư xây dựng mới theo niên hạn công trình.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ Luật Đất đai (sửa đổi)
10	Rà soát, phân loại, xây dựng phương án xử lý dứt điểm các tồn đọng liên quan đến đất có nguồn gốc nông, lâm trường quốc doanh; có phương án đưa diện tích đất nông lâm trường giao trả về cho địa phương quản lý là đất sạch vào quản lý, khai thác hiệu quả, tránh để hoang hóa, lấn chiếm, lãng phí. - Rà soát, xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với dự án các khu dân cư đã giao đất cho người sử dụng đất nhưng nhà nước chưa xác định giá, chưa được thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân cấp xã; tổ chức đảng của các nông lâm trường đang quản lý sử dụng đất	Thường xuyên; báo cáo kết quả bước đầu trong năm 2027
11	Rà soát, phân loại, xây dựng phương án xử lý đất trụ sở dôi dư; đất sau cổ phần hóa, thoái vốn; dự án tồn đọng kéo dài.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên; báo cáo kết quả bước đầu trong năm 2027
12	Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đề án kiểm kê đất đai chuyên đề về hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng, bảo đảm phản	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Hoàn thành trong năm 2027

STT	Nội dung công việc	Tổ chức thực hiện	Thời gian hoàn thành
	ánh đúng thực tế đang sử dụng.		
13	Tham mưu, đề xuất phương án tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền quản lý đất đai phù hợp mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; hướng dẫn UBND cấp xã lập kế hoạch sử dụng đất cấp xã theo hướng đơn giản, số hóa, tích hợp.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Thực hiện ngay sau khi văn bản của Trung ương có hiệu lực
14	Đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện Hệ thống thông tin đất đai của tỉnh, kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Thực hiện thường xuyên, đồng bộ tiến độ Trung ương
Nhóm 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá			
15	Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật đất đai, tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong lĩnh vực đất đai.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Thực hiện thường xuyên
16	Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và Chương trình này; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu